

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/HS-ST
Ngày 12 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cẩm Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Minh Xuân

Ông Nguyễn Ngọc Luân

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Dục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn Q** (tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 5 năm 1984 tại: huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: bản K1, xã P, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Bùi Thị T; bị cáo có vợ và 01 con.

Tiền án: không, tiền sự: 01. Ngày 11/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 11/7/2021 (Đến thời điểm phạm tội mới chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính).

Nhân thân: Ngày 09/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 09/6/2018 (xử lý vi phạm hành chính đã được xóa).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 04 giờ 30 phút ngày 26/10/2022 tổ công tác Công an xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, phối hợp với trạm kiểm soát biên phòng Keo Muông thuộc Đồn Biên phòng Chiềng On - BDBP tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại bản Tà Ẽn, xã Chiềng Tương, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang đối với Bùi Văn Q, sinh năm 1984, trú tại: Bản Kim Chung 1, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm phát hiện và thu giữ 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là Heroine do Bùi Văn Q lấy trong túi quần trước bên phải giao nộp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Ngày 26/10/2022 Cơ quan CSĐT huyện Yên Châu phối hợp với phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng và trích mẫu gửi giám định, kết quả: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,51g, trích 0,13g chất bột màu trắng ký hiệu Q gửi giám định chất ma túy; còn lại 0,38g chất bột màu trắng ký hiệu K nhập kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số 1669/KLMT ngày 27/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu Q là ma túy; Loại Heroine ; Khối lượng của mẫu gửi giám định là: 0,13 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,51 gam. Loại Heroine;

Quá trình điều tra Bùi Văn Q khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 ngày 25/10/2022, Q mang theo 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đi bộ từ nhà theo đường liên bản rồi vượt biên giới sang nước CHDCND Lào với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến địa phận bản Co Hay, cụm Phiêng Xa, huyện Xiêng Kho, tỉnh Hủa Phăn (Lào), Q vào nhà của một người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ họ tên và địa chỉ) hỏi có Heroine bán không, người phụ nữ trả lời là có và hỏi Q mua bao nhiêu, Q đưa cho người phụ nữ 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), người phụ nữ nhận tiền và đưa lại cho Q 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa Heroine, do trời đã muộn Q xin ngủ lại nhà người người phụ nữ dân tộc Mông, sau đó Q lấy một ít Heroine trong gói nilon màu hồng ra sử dụng bằng hình thức đốt hít, số ma túy còn lại Q gói vào trong mảnh nilon màu hồng ban đầu và cất giấu trong túi quần trước bên phải rồi ngủ lại tại nhà người phụ nữ dân tộc Mông.

Khoảng 01 giờ đêm ngày 26/10/2022, Q ngủ dậy rồi đi bộ về nhà theo đường cũ, đến khoảng 04 giờ 30 phút sáng cùng ngày Q về đến địa phận bản Tà Ẽn, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu thì bị tổ công tác Công an xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, phối hợp với trạm kiểm soát biên phòng Keo Muôn thuộc Đồn Biên phòng Chiềng On - BDBP tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại bản Tà Ẽn, xã Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSYC ngày 22/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Châu để xét xử bị cáo Bùi Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Q thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, thống nhất với lời khai nhận trong quá trình điều tra, truy tố.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 20 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu hồng + mẫu K = 0,38 g Heroine. Mặt sau phong bì có số hiệu 071001.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với Bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội định khung hình phạt:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu, không thay đổi, bổ

sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/10/2022, biên bản niêm phong vật chứng ngày 26/10/2022, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng ngày 26/10/2022, Kết luận giám định số 1699/KL-KTHS ngày 27/10/2022, các biên bản ghi lời khai nhận của bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội, biên bản lấy lời khai của người làm chứng, đều phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/10/2022, bị cáo Bùi Văn Q có hành vi mua ma túy và cất giấu trong túi quần với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ, tổng khối lượng ma túy bị thu giữ là 0,51 gam, loại chất Heroine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức phạt tù từ 01 đến 05 năm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu truy tố và Tòa án nhân dân huyện Yên Châu xét xử bị cáo Bùi Văn Q là chính xác, đúng người, đúng tội, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Tại thời điểm thực hiện hành vi của mình bị cáo đã có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người, suy kiệt nòi giống, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, giết người.. Nên cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo là công dân có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho nhu cầu nghiện hút ma túy của mình.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 09/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 09/6/2018 (*xử lý vi phạm hành chính đã được xóa*).

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 11/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La ra Q định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 11/7/2021 (*Đến thời điểm phạm tội mới chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính*)

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, nhưng do nghiện ma túy coi thường pháp luật. Đã được áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La 02 lần, nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính lần thứ 02 đến thời điểm phạm tội mới chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Do vậy cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền sự của bị cáo, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để có mức án phù hợp, tương xứng, nhằm nghiêm khắc trừng phạt, cải tạo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, đồng thời răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức chấp hành pháp luật và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định, người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, bị cáo hiện đang sống cùng mẹ, không có tài sản gì có giá trị lớn, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy và vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu hồng + mẫu K = 0,38 g Heroine. Mặt sau phong bì có số hiệu 071001, xét thấy đây là những vật cất tàng trữ và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người phụ nữ dân tộc Mông, quốc tịch Lào, bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, nơi trao đổi mua bán ma túy diễn ra tại địa phận bản Co Hay, cụm Phiêng Xa, huyện Xiêng Kho, tỉnh Hủa Phăn (Lào) nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Thời hạn tạm giam còn lại của bị cáo dưới 45 ngày, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 BLTTHS 2015.

[11] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định, và các vật chứng liên quan bao gồm: 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu hồng + mẫu K = 0,38 g Heroine. Mặt sau phong bì có số hiệu 071001.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 15/BB-CCTHADS ngày 23/12/2022 giữa Công an huyện Yên Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 12/01/2023./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Trại giam;
- THA hình sự ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền

- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

